TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/HS-PT
Ngày: 26 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH.

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn; Ông Trần Hữu Sỹ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Mạnh D do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Mạnh D**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1992 tại xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở: Thôn C , xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H và bà Mai Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án, Bản án số 45/2010/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2010 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 15 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" tại Bản án số 52/2010/HSPT ngày 18 tháng 6 năm 2010 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình và 27 tháng tù về các tội "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 70/2010/HSPT ngày 29 tháng 7 năm 2010 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình, buộc Nguyễn Mạnh D phải chấp hành hình phạt chung là 48 tháng tù. Chấp hành hình phạt tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, ra Trại ngày 05 tháng 02 năm 2013; Bản án số 47/2014/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 36/2014/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình, buộc Nguyễn Mạnh D phải chấp hành hình phạt chung là 36 tháng tù. Chấp hành hình phạt tại Trại giam Đồng Sơn, ra Trại ngày 16 tháng 5 năm 2017; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 20 tháng 5 năm 2018 đến ngày 29 tháng 5 năm 2018 bị tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn. Có mặt.

Vụ án có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thái N nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 20 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Mạnh D nhận được điện thoại của Nguyễn Thái N hỏi mua 04 viên ma túy tổng hợp (dạng hồng phiến). D đồng ý và hẹn gặp N tại đường bê tông liên thôn, gần cổng quán cà phê “Gió và nước” thuộc thôn Vĩnh Lộc, xã Quảng Lộc, thị xã Ba Đồn. Khoảng 15 phút sau D điều khiển xe mô tô Biển số 54S7-9605 nhãn hiệu YAMAHA-SIRIUS mang theo 01 túi ni lông màu xanh, có chứa 203 viên ma túy tổng hợp (dạng hồng phiến) cất giấu trong túi quần, đến địa điểm đã hẹn gặp N. Khi D và N vừa chuẩn bị thực hiện hành vi mua bán ma túy thì bị Tổ công tác tuần tra Công an thị xã Ba Đồn phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án bị thu giữ gồm: 01 túi ni lông màu xanh bên trong chứa 203 viên nén hình tròn (trong đó có 201 viên màu hồng, 02 viên màu xanh); 01 xe mô tô Biển số 54S7-9605; 02 máy điện thoại di động và số tiền 700.000 đồng. Khám xét nơi thuê trọ của Nguyễn Mạnh D, thu giữ 05 viên nén hình tròn màu xanh trong hai túi ni lông (trong đó một túi chứa 02 viên, 01 túi chứa 03 viên); Thu giữ trên người Nguyễn Thái N 01 điện thoại di động và số tiền 400.000 đồng.

Bản kết luận Giám định số: 455/GĐ-PC54 ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 201 viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng trên một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” thu giữ từ Nguyễn Mạnh D gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng 20,318 gam (hai mươi phẩy ba trăm mười tám gam). Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 67, Danh mục II, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính Phủ.

Cáo trạng số 22/CT-VKSNDTXBĐ ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố Nguyễn Mạnh D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20 tháng 5 năm 2018;

Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án 19,583gam Methamphetamine còn lại sau giám định; tịch thu sung công số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng); 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA-130 màu đỏ, bên trong gắn 02 thẻ sim số 0904.769.081 và 0983.766.052; 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA-105 màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 088.6087.334; tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trong hạn luật định, ngày 03 tháng 10 năm 2018, bị cáo Nguyễn Mạnh D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Mạnh D khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh D, giữ y Bản án sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Mạnh D tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật vụ án bị thu giữ, Kết luận giám định khối lượng, loại ma túy mà bị cáo đã mua bán trái phép, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét

xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015), Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh D, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo nhận thức và biết được tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma tuý, biết được việc mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nếu có đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chịu hình phạt rất nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội. Theo quy định của điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người nào mua bán trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị xử phạt tù từ 07 năm đến 15 năm "…, Methamphetamine … có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;". Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Mạnh D đang bán trái phép chất ma tuý bị bắt quả tang, quá trình khám xét thu giữ chất ma tuý được giám định kết luận là Methamphetamine có khối lượng 20,669 gam, ngoài tình tiết định khung của điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo phạm tội còn có tình tiết tăng nặng định khung "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng Bản án sơ thẩm lại áp dụng theo tình tiết tặng nặng của điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không đúng. Theo tính chất vụ án, khối lượng, loại ma tuý mà bị cáo Nguyễn Mạnh D đã mua bán trái phép, bị cáo phạm tội chỉ có tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, mức án 08 năm tù mà Bản án sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo là đã xử phạt nhẹ đối với bị cáo nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Toà án sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về việc không áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Dũng.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Mạnh D.

Bị cáo Nguyễn Mạnh D kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh D và giữ y Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh D, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D **08** (tám) **năm tù** về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 5 năm 2018, ngày bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó bị tạm giam.

2. Bị cáo Nguyễn Mạnh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định của Bản án sơ thẩm về tịch thu tiêu huỷ tang vật vụ án là các phong bì đựng chất ma tuý cùng vỏ bao gói sau giám định; về tịch thu sung công số tiền 400.000 đồng do bị cáo Nguyễn Mạnh D bán trái phép chất ma tuý mà có; về tịch thu hoá giá bán sung công các điện thoại di động mà bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma tuý; tuyên buộc bị cáo Nguyễn Mạnh D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (26 tháng 11 năm 2018).

Nơi nhận:
- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GĐKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Xuân Việt